

SỞ Y TẾ HÀ TĨNH
TRUNG TÂM Y TẾ CẨM XUYỀN

Số: /TTYT-KD

V/v yêu cầu báo giá thiết bị y tế cho Khoa Y
học cổ truyền và Phục hồi chức năng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cẩm Xuyên, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế Cẩm Xuyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm thiết bị y tế cho Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Trung tâm Y tế Cẩm Xuyên

Địa chỉ: Trung tâm y tế Cẩm Xuyên, Số 36 Đường Hà Huy Tập - Xã Cẩm Xuyên - Tỉnh Hà Tĩnh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Nguyễn Văn Long Chức vụ: Trưởng Khoa Dược

Số điện thoại: 0916870999 Địa chỉ email: : trungtamytecamxuyenht@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm y tế Cẩm Xuyên, Số 36 Đường Hà Huy Tập - Xã Cẩm Xuyên - Tỉnh Hà Tĩnh

Đồng thời, nhận qua email: trungtamytecamxuyenht@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 25 tháng 03 năm 2026 đến trước 16h ngày 07 tháng 04 năm 2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 07 tháng 04 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế theo bảng mô tả tính năng, cấu hình kỹ thuật đính kèm

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

2.1. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Trung tâm Y tế Cẩm Xuyên - Địa chỉ: Số 36 Đường Hà Huy Tập - Xã Cẩm Xuyên - Tỉnh Hà Tĩnh

2.2. Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Hàng còn nguyên đai, nguyên kiện, không bị hư hao do quá trình vận chuyển.
- Có hướng dẫn bảo quản

3. Thời gian giao hàng dự kiến: từ 60-90 ngày kể từ ngày hợp đồng mua sắm có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 60 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu.

5. Các thông tin khác: Nhà thầu thực hiện bảo giá theo đúng Mẫu báo giá quy định
(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các trang thiết bị y tế)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, KD

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phúc Long

BẢNG MÔ TẢ
TÍNH NĂNG, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN
(Kèm theo thư yêu cầu báo giá Số: / TTYT-KD ngày tháng năm 2026)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (hoặc tương đương)	ĐVT	Số lượng
1	Máy điều trị bằng sóng siêu âm	- Máy chính màn hình màu cảm ứng: 01 cái - Đầu phát sóng siêu âm 5cm2 (tần số 1 và 3Mhz): 01 cái - Gel siêu âm: 01 lọ - Dây nguồn: 01 cái - Hướng dẫn sử dụng Tiếng Việt: 01 quyển	Máy	01
2	Máy điện xung trung tần	Cấu hình tiêu chuẩn: - Thân máy chính: 01 cái - Dây nguồn: 01 cái - Tấm điện cực: 02 đôi - Túi nhung: 02 đôi - Dây đai: 01 đôi - Cầu chì: 02 cái - Sách HDSD: 01 cái Thông số kỹ thuật 1. Công suất: 60VA. 2. Điện áp: 220V±22V, 50Hz±1Hz. 3. Kích thước: Dài- 280mm, rộng- 205mm, cao- 80mm. 4. Màn hình hiển thị: LED 5. Đầu ra: Tần số trung tần một kênh cộng với đầu ra điện nhiệt 6. Tần số sóng trung tần là 2kHz ~ 10kHz và dung sai tần số đơn là ±10%; 7. Tần số điều biến là 0 ~ 150Hz và dung sai tần số đơn là ± 10% hoặc ± 1Hz, tùy theo giá trị nào lớn hơn 8. Dạng sóng trung tần: Sóng vuông hai chiều, dạng sóng biến điệu bao gồm sóng hình sin, sóng vuông, sóng tam giác, sóng hàm số mũ, sóng răng cưa, sóng nhọn và sóng có biên độ bằng nhau - Chế độ điều biến: Liên tục, không liên tục, chuyển đổi tần số, điều biến dày đặc và xen kẽ 9. Độ rộng xung: 50us~250us, dung sai ±10%	Máy	03

		10. Phạm vi điều chế sóng trung tần: 0%, 25%, 50%, 75%, 100%, dung sai $\pm 5\%$. 11. Có 35 phác đồ điều trị cố định, được các bác sĩ vật lý trị liệu biên soạn theo các bệnh khác nhau, bác sĩ có thể dùng để tham khảo 12. Dòng điện đầu ra trung tần: Dưới tải 500Ω, dòng điện đầu ra của mỗi kênh không quá 100mA. Cường độ đầu ra có thể điều chỉnh từ 0 đến 99 cấp độ 13. Độ ổn định dòng điện đầu ra: Tốc độ thay đổi dòng điện đầu ra dưới các tải khác nhau không lớn hơn 10% 14. Điện áp cực đại đầu ra trung tần: Khi được đo trong điều kiện mạch hở, điện áp cực đại đầu ra trung tần không vượt quá 500V 15. Hoạt động: Khi đầu ra được đặt ở giá trị tối đa, chạy đầu ra mở trong 10 phút rồi làm ngắn mạch trong 5 phút và thiết bị trị liệu sẽ hoạt động bình thường. 16. Nhiệt độ tắm điện cực: $38^{\circ}\text{C} \sim 55^{\circ}\text{C}$, có thể điều chỉnh theo 6 cấp độ, dung sai $\pm 3^{\circ}\text{C}$ 17. Thời gian điều trị của mỗi phác đồ là 20 phút. Khi hết thời gian điều trị, sẽ có âm thanh nhắc nhở và dừng đầu ra. Dung sai thời gian là ± 1 phút.		
3	Máy điện tim 3 cần	Cấu hình cơ bản - 01 thân máy - 01 Bộ chuyển đổi AC - 01 Pin sạc lithium - 01 bộ Cấp điện tim, - 04 kẹp điện tim, - 01 bộ Cực điện tim, - 01 cuộn giấy in nhiệt. Tính năng kỹ thuật - Máy điện tim kỹ thuật số 3 kênh, có chức năng phân tích báo cáo. - Màn hình cảm ứng 5inch, thao tác thuận tiện hơn, - 3 chế độ thao tác: thủ công/ tự động/ nhịp tim, - Sử dụng điện 1 chiều hoặc xoay chiều, pin sạc 04 tiếng tích hợp sẵn,	Máy	01

		- Dải điện áp rộng, có thể thích ứng với nguồn điện xoay chiều 75-265V, 50/60Hz - Hiện thị đồng thời 12 đạo trình và lưu trữ tới 250 bệnh án (Lựa chọn thêm: có thể cắm thêm card SD mở rộng bộ nhớ), - Đặc biệt chức năng lưu trữ giúp tiết kiệm giấy in nhiệt, - Chỉ nặng 1,7kg; nhỏ gọn thuận tiện khám chữa lưu động, cấp cứu... • Có thể sử dụng kèm với máy sốc tim • Dòng điện rò qua bệnh nhân: < 10μA. • Tần số lấy mẫu: 1000Hz • CMRR: >60dB, >100dB (Add filter) • Mức nhiễu: < 15μVp-p • Lọc nhiễu cơ: 25/35Hz (-3dB) • Lọc nhiễu nguồn: 50/60Hz (>20dB) • Bộ phận in nhiệt: 32spots/mm, kích thước giấy in: 80mm x 20m. • Độ nhạy: 5mm/mV ; 10mm/mV; 20mm/mV; 40mm/mV; Auto • Tốc độ in: - o Auto-record: 25mm/s, 50mm/s - o Rhythm record: 25mm/s, 50mm/s - o Manual record: 5mm/s, 6.25mm/s, 10mm/s, 25mm/s, 50mm/s • Nguồn: - o AC: 110V/220V, 50Hz/60Hz - o DC: 7.4V, 3700mAh • Kích thước máy: 315(L) x 215(W) x 77(H) mm. • Trọng lượng thùng: > 2Kg Phụ kiện: • Máy Chính màn hình LCD: 01 máy. • Bộ dây điện tim 10 điện cực : 01 bộ. • Điện cực tứ chi: 04 cái. • Điện cực ngực: 06 cái. • Giấy điện tim 80mmx20m: 01 cuộn • Dây nguồn: 01 cái. • Dây nối đất lọc nhiễu: 01 sợi. Thông số kỹ thuật: • Màn hình màu LCD hiển thị dạng sóng ECG 3/6/12 đầu và trạng thái làm việc trong màn hình, thuận tiện cho chẩn đoán tương phản. • Thu thập đồng bộ tín hiệu ECG tối đa 12 đạo trình, bộ lọc kỹ thuật số mạnh mẽ cung cấp tín hiệu hoặc chế độ bộ lọc		
--	--	--	--	--

		kết hợp, như bộ lọc cơ sở, bộ lọc AC và bộ lọc EMG, giúp loại bỏ nhiễu và có được ECG chất lượng cao hơn một cách dễ dàng. • Thiết kế với một số chế độ in tự động và chế độ in thủ công linh hoạt; chiều dài dạng sóng được in có thể được điều chỉnh và với chức năng in thời gian, đáp ứng các yêu cầu khác nhau. • Với các chức năng phân tích tự động và chẩn đoán tự động cho các thông số ECG thông thường, kết quả đo lường và kết luận chẩn đoán tự động cho HR, khoảng PR, Thời gian P, Thời gian QRS, Khoảng QT, Q-Tc, Trục P, Trục QRS, Trục T, R (V5), S (V1), R (V5) + S (V1), etc. giúp đọc ECG. • AC và DC là tùy chọn, ở trạng thái DC tối ưu, pin lithium có thể sạc lại tích hợp có thể hoạt động liên tục trong 10 giờ, in lên đến 3 giờ và 260 ECG, đáp ứng các yêu cầu khi đến thăm bệnh nhân tại nhà và kiểm tra. • Bộ ghi nhớ tích hợp có thể lưu trữ tới 1000 trường hợp, thuận tiện cho bác sĩ xem xét trường hợp và thống kê.		
4	Máy điện châm M8	Thông số kỹ thuật : - Nguồn điện : 4 viên pin đại - 6 đường truy xuất. - Sản phẩm gồm : Thân máy, 6 dây điện châm, 4 viên pin	Máy	10
5	Máy nén ép trị liệu 5 khoang khí	Máy nén ép trị liệu 5 khoang khí. Cấu hình tiêu chuẩn: 01 Máy chính kèm điều khiển từ xa 02 Bao cuốn 5 khoang khí chi dưới (cho cả hai chân) 01 Bộ dây kết nối 01 HDSD tiếng Anh / tiếng Việt Thông số kỹ thuật Điều khiển: 7 phím cứng kèm điều khiển từ xa Chế độ bóp: 3 chế độ Thời gian: Hẹn giờ 15, 30 phút Áp lực bóp: 1- 8 mức lựa chọn áp lực (20 đến 520mmHg) Cài đặt thời gian xả khí trong 3 cấp độ (4, 6 và 8 giây) Điều chỉnh áp lực: Có	Máy	03

		Khoang khí: 5 khoang khí trị liệu Điện áp: AC 110~240V/50~60Hz Giắc kết nối cảm biến (Nhận dạng bao cuộn khi kết nối), kèm vị trí khoang đang được bóp Có thể lựa chọn điều trị từng khoang khí mong muốn. Chỉ dẫn bằng LED trong quá trình hoạt động: Có Lựa chọn khoang bóp: Có Kích thước: 221x106		
Tổng 5 khoản				

BÁO GIÁ**Kính gửi: Trung Tâm Y tế Cẩm Xuyên.**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung Tâm Y tế Cẩm Xuyên, chúng tôi...(ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế

STT	Danh mục thiết yếu	Ký, mã, nhãn hiệu, model hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá	Chi phí cho các dịch vụ liên quan VNĐ	Thuế phí, lệ phí (nếu có) VNĐ	Thành tiền VNĐ
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									

(Gửi kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và tài liệu liên quan của thiết bị y tế, các quyết định trúng thầu)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng 90 ngày kể từ ngày báo giá

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trên báo giá là trung thực.

.....ngày... tháng...năm.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))